

ĐẤU TRANH CHỐNG TỘI PHẠM LÀM GIẢ VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ

TRẦN VIỆT VÂN*

Những năm gần đây, tình hình tội phạm làm giả văn bằng, chứng chỉ diễn ra hết sức phức tạp với nhiều thủ đoạn tinh vi. Điều này đã gây ra khó khăn trong việc phát hiện, quản lý và điều tra của cơ quan chức năng; ảnh hưởng xấu tới uy tín của các cơ sở đào tạo; gây bức xúc trong dư luận cũng như khó khăn cho công tác quản lý nhà nước.

Từ khóa: Tài liệu giả; văn bằng, chứng chỉ; tội phạm làm giả tài liệu; thủ đoạn làm giả tài liệu.

Ngày nhận bài: 19/4/2021; Biên tập xong: 24/4/2021; Duyệt đăng: 24/4/2021

Recently, the complicated criminal situation of fabricating diplomas and certificates with many sophisticated tricks has caused difficulties in detection, management and investigation; adversely affecting the reputation of training institutions; frustration in society as well as difficulties for state management.

Keywords: Forgery documents; diplomas and certificates; crime of fabricating documents; forery tricks.

Ngày nay, quá trình hội nhập kinh tế quốc tế nhanh chóng kèm theo sự gia tăng nguy cơ các loại tội phạm mới và tội phạm làm giả văn bằng, chứng chỉ đang là vấn nạn của xã hội. Chính vì lẽ đó, đấu tranh với loại tội phạm này đang là yêu cầu hết sức cấp thiết. Trong đó, giám định văn bằng, chứng chỉ để đưa ra kết luận văn bằng, chứng chỉ đó là thật hay giả phục vụ quá trình điều tra, xử lý loại tội phạm này nhằm định hướng hoạt động điều tra; xây dựng giả thuyết điều tra; củng cố tài liệu, hồ sơ vụ án giữ vai trò đặc biệt quan trọng.

Theo Luật Giáo dục năm 2005, “Văn bằng của hệ thống giáo dục quốc dân được cấp cho người học sau khi tốt nghiệp cấp học hoặc trình độ đào tạo” và “Chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân được cấp cho người học để xác nhận kết quả học tập sau khi được đào tạo hoặc bồi dưỡng nâng cao trình độ học vấn, nghề nghiệp”. Văn bằng, chứng chỉ là giấy tờ được “cấp” và sử dụng để “xác nhận” về trình độ trong hệ thống giáo dục quốc dân ở nước ta. Văn bằng, chứng chỉ được quản lý thống nhất, thực hiện phân cấp quản lý, bảo đảm quyền và trách nhiệm của các cơ sở giáo dục mà quản lý trực tiếp là Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Văn bằng, chứng chỉ khá đa dạng và phong phú về chủng loại. Có rất nhiều căn cứ

để tiến hành phân loại như chất liệu (chất liệu nhựa, chất liệu giấy...), kích thước, hình dạng (hình vuông, chữ nhật...). Thông thường, văn bằng được phân loại căn cứ theo Điều 8 Luật Giáo dục năm 2005; còn chứng chỉ được cấp theo chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định hoặc ban hành như về ngoại ngữ, tin học, các kỹ năng mềm, giấy phép lái xe... Hình thức của văn bằng, chứng chỉ là các đặc điểm bề ngoài, được thể hiện trên văn bằng, chứng chỉ. Các đặc điểm về hình thức bao gồm ngôn ngữ, ký hiệu, hoa văn, logo của cơ sở đào tạo... Đây là các đặc điểm có giá trị vật chất, truy nguyên cao, thể hiện trên văn bằng, chứng chỉ. Do đó, trong quá trình giám định cần hết sức chú ý đến những đặc điểm về hình thức này.

Qua khảo sát thực tế cho thấy, có rất nhiều phương thức, thủ đoạn làm giả văn bằng, chứng chỉ, từ cách đơn giản đến việc sử dụng các phương pháp in phức tạp. Tuy nhiên, dựa theo cách thức làm giả, có thể chia thành 2 loại là làm giả từng phần và làm giả toàn bộ.

Một là, làm giả từng phần. Đây là hình thức sử dụng những văn bằng, chứng chỉ có sẵn để tiến hành tẩy xóa, sửa chữa nội dung ban đầu của văn bằng, chứng chỉ nhằm tạo ra văn bằng, chứng chỉ mới phù hợp với mục

* *Thạc sĩ, Giảng viên khoa Kỹ thuật hình sự, Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân 1*

đích của hành vi phạm tội. Các phần làm giả thường gặp như làm giả chi tiết chữ, thay ảnh, làm giả chữ ký, làm giả hình dấu...

Làm giả chi tiết chữ: Các chi tiết chữ thường bị làm giả chủ yếu là: Họ và tên; ngày tháng năm sinh; quê quán; xếp loại, thời gian; hiệu lực... Đây là các chi tiết có giá trị chứng minh chủ nhân của văn bằng, chứng chỉ cũng như trình độ của người học. Các biện pháp làm giả thường áp dụng như tẩy xóa, cắt dán chi tiết, viết đè lên... Sau khi tẩy xóa nội dung cần thiết, tội phạm tiến hành in thêm nội dung mới theo mục đích phạm tội. Tội phạm tiến hành soạn thảo nội dung trên máy vi tính và in ra bằng máy in với nhiều phương pháp để in thêm nội dung mới như in laze, in phun màu...

Với thủ đoạn trên, văn bằng, chứng chỉ mới được tạo ra sẽ mang nhiều đặc điểm do quá trình tẩy xóa và in mới để lại như: Vị trí tẩy xóa nền in bị phá hủy; Phần in thêm thường có đặc điểm của phương pháp chế bản và phương pháp in khác với đặc điểm của bản chính; Vị trí, kích thước của phần in thêm thường có sự thay đổi; Mật độ màu sắc thay đổi; Có sự khác nhau cả về nội dung, bố cục của văn bằng, chứng chỉ.

Làm giả chữ ký: Chữ ký trong văn bằng, chứng chỉ là sự xác nhận của người có thẩm quyền trong quá trình cấp phát văn bằng, chứng chỉ. Chữ ký có thể là chữ hoặc ký hiệu, dạng ký chân phương, ký tắt, hoặc ký hỗn hợp...

Làm giả hình dấu: Hình dấu là dấu vết in phản ánh nội dung và cấu trúc mặt in của con dấu, thể hiện vị trí pháp lý của cơ quan có thẩm quyền trong quá trình cấp, phát văn bằng, chứng chỉ. Làm giả hình dấu có nhiều thủ đoạn khác nhau như vẽ theo mẫu, sao in trực tiếp, đồ tô, làm con dấu giả, in lưới hình dấu, photo copy hình dấu, in màu hình dấu...

Hai là, làm giả toàn bộ. Giả toàn bộ (hay giả toàn phần) là hình thức văn bằng, chứng chỉ được tạo ra bằng phương pháp, vật liệu khác hẳn so với văn bằng, chứng chỉ gốc như: Phôi, chữ ký, hình dấu, nội dung... Đối tượng phạm tội nghiên cứu kỹ càng văn bằng, chứng chỉ mẫu, sau đó tiến hành phục chế toàn bộ hoặc một số bộ phận chính của văn bằng, chứng

chỉ qua các khâu vẽ, sao, chụp, tách màu, chế tạo bản in, kỹ thuật in, sử dụng vật liệu in ấn, gia công lại sản phẩm giả. Thông thường, các đối tượng phạm tội thường làm giả các bộ phận chính của văn bằng, chứng chỉ bao gồm: Con dấu giả, bản in giả rồi sử dụng phương pháp in để làm giả với số lượng lớn.

Thực tiễn hoạt động giám định văn bằng, chứng chỉ cho thấy đây là một biện pháp chuyên môn nghiệp vụ quan trọng của lực lượng kỹ thuật hình sự. Việc giám định văn bằng, chứng chỉ có nội dung: Xác định nguồn gốc, bản chất thật giả của văn bằng, chứng chỉ; Xác định phương thức và thủ đoạn làm giả văn bằng, chứng chỉ; Truy nguyên phương tiện, kỹ thuật làm ra, trên cơ sở đó đề xuất các biện pháp phòng ngừa các hành vi làm giả; Truy nguyên con người cụ thể qua giám định một số đặc điểm riêng trên văn bằng, chứng chỉ như giám định chữ ký, hình dấu, giám định ảnh chân dung...

Đối với văn bằng, theo thống kê, số lượng yêu cầu giám định bằng tốt nghiệp THPT chiếm số lượng nhiều hơn cả, mỗi năm dao động khoảng 35% yêu cầu. Đối tượng là bằng tốt nghiệp Cao đẳng, Đại học, bằng Thạc sĩ và Tiến sĩ cũng thường xuyên bị làm giả, số lượng yêu cầu giám định mỗi năm dao động khoảng 10% yêu cầu. Đối với chứng chỉ, theo thống kê, các loại chứng chỉ thường xuyên bị giả mạo chủ yếu bao gồm chứng chỉ ngoại ngữ, tin học. Trên thực tế, tiến hành giám định có thể gặp như chứng chỉ Toeic, IELTS, chứng chỉ tin học lập trình C, C+, C++... số lượng không nhiều. Tuy nhiên, theo điều tra các vụ liên quan đến chứng chỉ này được sử dụng trong các lĩnh vực dân sự thường rất lớn, đặc biệt là trong tuyển dụng, lên lương, lên cấp nhưng không được gửi đến tiến hành giám định.

Giấy phép lái xe bản chất là một loại chứng chỉ đặc biệt, được Cục Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt cấp cho người học sau khi hoàn thành chương trình đào tạo và sát hạch về lái xe. Đây là đối tượng có giá trị sử dụng thực tiễn rất cao, thường xuyên bị các đối tượng xấu làm giả với các hình thức ngày càng tinh vi và xảo quyệt. Theo thống kê, số lượng yêu cầu giám định giấy phép lái

xe rất cao, tỉ lệ trung bình hơn 50% số yêu cầu giám định.

Mặc dù hoạt động giám định văn bằng, chứng chỉ đã đạt được những thành tích đáng ghi nhận nhưng bên cạnh đó vẫn còn những tồn tại, hạn chế cần phải được khắc phục, cụ thể là: Số lượng phương tiện kỹ thuật trang bị cho giám định văn bằng, chứng chỉ còn thiếu về số lượng, nhiều thiết bị, phương tiện hiện đã bị hư hỏng. Việc sử dụng các thiết bị hiện đại vào công tác giám định chưa đảm bảo yêu cầu, chưa khai thác được tối đa tác dụng. Việc tiến hành quy trình giám định văn bằng, chứng chỉ còn chưa được thống nhất, đồng bộ, quy trình giám định hiện nay đang còn nhiều điểm chưa hợp lý. Số lượng vụ việc bị từ chối trung cầu giám định còn nhiều do không có chuyên môn và không có mẫu so sánh.

Qua quá trình nghiên cứu, giám định về văn bằng, chứng chỉ và phương thức làm giả trong thời gian qua, tác giả kiến nghị một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác giám định và phòng ngừa tội phạm làm giả văn bằng chứng chỉ trong thời gian tới, cụ thể:

Một là, Bộ Giáo dục và Đào tạo cần nghiên cứu việc đồng bộ thực hiện các giải pháp kỹ thuật trong quản lý văn bằng, chứng chỉ. Cụ thể: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý văn bằng, chứng chỉ; xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bằng, chứng chỉ để phục vụ việc tra cứu, xác minh, đồng thời quy định các cơ quan có thẩm quyền cấp văn bằng, chứng chỉ phải công khai thông tin lên trang thông tin điện tử. Các phôi văn bằng, chứng chỉ do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát hành được dán tem chống giả; hồ sơ cấp phát phôi văn bằng, chứng chỉ được lưu trữ tại kho lưu trữ của Bộ... Bồi lẽ, khó khăn lớn nhất hiện nay là các cơ quan giám định, các cơ quan, tổ chức không có cơ sở dữ liệu về văn bằng, chứng chỉ để tra cứu, xác minh hay lấy mẫu so sánh phục vụ giám định văn bằng, chứng chỉ kịp thời, dẫn đến tình trạng tiếp nhận giấy tờ giả mà không có cơ sở minh chứng.

Hai là, Bộ Giáo dục và Đào tạo nên giao quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm trong việc in, quản lý, cấp phát, sử dụng phôi và cấp phát văn bằng, chứng chỉ cho các cơ sở

giáo dục đại học theo số lượng do các cơ quan có thẩm quyền cấp văn bằng, chứng chỉ đăng ký trên cơ sở số liệu báo cáo đầy đủ, đảm bảo pháp lý. Hiện nay, việc kiểm soát số lượng phôi bằng, chứng chỉ còn nhiều thiếu sót, dẫn đến việc tràn lan chứng chỉ, bằng cấp giả đã cho thấy sự lỏng lẻo trong công tác quản lý. Đồng thời, cần có phương án đổi mới cách thức cấp phôi bằng, phôi chứng chỉ, ứng dụng công nghệ số hóa dữ liệu, quản lý cấp bằng, chứng chỉ phải gắn với mã QR để có cơ sở kiểm soát. Xác định thời gian để việc số hóa dữ liệu về bằng cấp, chứng chỉ được hoàn thành, làm tiền đề cho việc kiểm soát công tác cấp bằng, chứng chỉ đầy đủ và thống nhất.

Ba là, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho lực lượng tiến hành giám định văn bằng, chứng chỉ. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giám định viên làm công tác giám định tài liệu nói chung và văn bằng, chứng chỉ nói riêng là một trong các yếu tố tiên quyết để nâng cao chất lượng giám định phục vụ khởi tố, điều tra và xét xử. Để thực hiện được việc này, cần có sự quan tâm của lãnh đạo Bộ Công an ngay từ khi tuyển sinh đến khi tốt nghiệp ra trường và phân công công tác theo chuyên ngành đào tạo. Theo khảo sát, để đáp ứng nhu cầu giám định văn bằng, chứng chỉ tại các phòng Kỹ thuật hình sự Công an các tỉnh, thành phố hàng năm cần bổ sung từ 2 – 3 cán bộ từ chuyên ngành Kỹ thuật hình sự của Học viện Cảnh sát nhân dân, Đại học Cảnh sát nhân dân. Đây sẽ là nguồn nhân lực chủ chốt phục vụ hoạt động giám định văn bằng, chứng chỉ tại Công an các tỉnh, thành phố đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Để nâng cao chất lượng cán bộ thẩm định, kiểm duyệt văn bằng, chứng chỉ tại các cơ quan như Ngân hàng, văn phòng công chứng, các cơ quan tổ chức tuyển dụng lao động cần có những lớp tập huấn, giảng dạy và cấp chứng chỉ hành nghề chuyên môn về nhận biết được văn bằng, chứng chỉ giả; từ đó các cơ quan, tổ chức có cán bộ đủ trình độ thẩm định chất lượng văn bằng, chứng chỉ nội bộ.

Đồng thời, Quốc hội nên nghiên cứu phương án cho phép thành lập các trung tâm

giám định ngoài tổ tụng, thực hiện các nhu cầu giám định văn bằng, chứng chỉ nói riêng và một số lĩnh vực giám định tư pháp nói chung. Trên cơ sở các trung tâm giám định đó, đảm bảo về nguồn lực phục vụ giám định dân sự đáp ứng nhu cầu xã hội hiện nay. Có như vậy, việc xác định văn bằng, chứng chỉ khi tuyển dụng, xét lên lương, lên cấp có cơ sở khoa học đảm bảo các quyền hợp pháp của công dân.

Bốn là, cần xây dựng quy trình thống nhất trong lĩnh vực giám định, xác định văn bằng, chứng chỉ trong các cơ quan giám định và tổ chức xã hội.

Hiện nay, chưa có quy trình nào cho việc giám định văn bằng, chứng chỉ trong các cơ quan giám định, do vậy khả năng giám định của các tổ chức giám định không giống nhau. Nhiều tổ chức giám định văn bằng chứng chỉ không có đủ chuyên môn sâu trong việc giám định các yêu cầu giám định khó. Do vậy, Bộ Công an nên có quy trình thống nhất cho các cơ quan giám định trong ngành, đồng thời chỉ dẫn cho các cơ quan, tổ chức khác như Ngân hàng, văn phòng công chứng, dịch vụ công, các cơ quan tuyển dụng nhân sự và các bộ phận thẩm định hồ sơ, văn bằng, chứng chỉ trong các cơ quan, tổ chức thống nhất quy trình nghiên cứu văn bằng, chứng chỉ phục vụ tuyển dụng, lên lương, lên chức trong nội bộ. Trên cơ sở thống nhất cơ sở dữ liệu về văn bằng, chứng chỉ cho các cơ quan tổ chức xã hội, cần có hướng dẫn của cơ quan chuyên môn và có sự quản lý của các cơ quan chức năng trong việc sử dụng cơ sở dữ liệu và kết quả nghiên cứu văn bằng, chứng chỉ tại các cơ quan đơn vị được chia sẻ cơ sở dữ liệu. Trên cơ sở đó, các cơ quan nghiên cứu hoàn toàn có thể ứng dụng khoa học công nghệ trong việc sử dụng trí tuệ nhân tạo phục vụ công tác giám định văn bằng, chứng chỉ trong thời gian tới.

Năm là, Bộ Công an nên tăng cường áp dụng xử phạt vi phạm hành chính và hình sự hóa đối với vi phạm liên quan đến văn bằng, chứng chỉ.

Hiện nay, làm giả văn bằng, chứng chỉ là một trong những hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục được quy định tại

Nghị định 138/2013/NĐ-CP ngày 22/10/2013. Điều 16 Nghị định trên quy định phạt tiền từ 20 - 40 triệu đồng đối với hành vi làm giả văn bằng, chứng chỉ; người có hành vi mua bán, sử dụng văn bằng, chứng chỉ giả có thể bị phạt tiền từ 10 - 20 triệu đồng. Ngoài quy định về xử phạt hành chính, người thực hiện hành vi làm giả bằng cấp, chứng chỉ có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự về Tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức theo Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Nếu bị truy cứu trách nhiệm hình sự thì tùy vào mức độ vi phạm, người làm văn bằng, chứng chỉ giả có thể bị phạt tiền đến 100 triệu đồng hoặc phạt tù đến 07 năm.

Như vậy, để xử lý triệt để tình trạng làm giả văn bằng, chứng chỉ, các tỉnh, thành phố cần rà soát, chấn chỉnh việc đào tạo, cấp các loại văn bằng, chứng chỉ và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm. Bộ Công an chủ trì, phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ, ngành có liên quan rà soát trên các trang mạng xã hội nhằm phát hiện và có biện pháp xử lý nghiêm theo quy định đối với các tập thể, cá nhân có hành vi giới thiệu mua bán, trao đổi các loại giấy chứng nhận chuyên môn, nghiệp vụ (ngoại ngữ, tin học...). Đồng thời, cần có hình thức xử lý nghiêm minh, kể cả người sử dụng văn bằng, chứng chỉ giả, đặc biệt là những cán bộ, công chức trong các cơ quan Nhà nước theo hướng hình sự hóa nếu có đủ căn cứ./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quốc hội, Luật giáo dục đại học năm 2012, sửa đổi năm 2018;
2. Học viện Cảnh sát nhân dân (2007), Giáo trình Giám định tài liệu, Hà Nội;
3. Hoàng Trọng Lực (2010), *Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả công tác giám định kỹ thuật tài liệu trên địa bàn thành phố Hà Nội*, Luận văn thạc sỹ, Học viện Cảnh sát nhân dân;
4. Phạm Văn Toàn (2010), *Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả công tác giám định hình dấu trên địa bàn TP Hà Nội*, Khóa luận tốt nghiệp, Học viện Cảnh sát nhân dân.
5. Hà Lương Tín, Hoàng Trọng Lực, Quách Công Chính (2018), *Kỹ thuật hình sự Việt Nam, tập 4 - Nghiên cứu, giám định Kỹ thuật hình sự truyền thống*, NXB Công an nhân dân, Hà Nội.